

Số: /TC-STP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

**Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân,
Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành trong tháng 7 năm 2026**

Thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”, Công văn số 622/UBND-NCPC ngày 30/7/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về xây dựng và ban hành Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành, Sở Tư pháp ra Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành trong tháng 7 năm 2026, cụ thể như sau:

I. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật được ban hành

Qua theo dõi, tổng hợp, Sở Tư pháp thấy rằng, trong tháng 7 năm 2026, các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành gồm các văn bản như sau:

Nghị quyết do Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành: Không có

Quyết định do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành:

1. Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND ngày 04/7/2026 quy định về khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường đối với cụm công nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Quyết định số 47/2026/QĐ-UBND ngày 13/7/2026 ban hành Quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

3. Quyết định số 49/2026/QĐ-UBND ngày 16/7/2026 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của khu phố, ấp, thôn, khu dân cư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

4. Quyết định số 50/2026/QĐ-UBND ngày 17/7/2026 ban hành Quy định về quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

5. Quyết định số 51/2026/QĐ-UBND ngày 18/7/2026 quy định về phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn Thành phố Hồ

Chí Minh;

6. Quyết định số 53/2026/QĐ-UBND ngày 22/7/2026 phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã thẩm quyền định giá cụ thể “Dịch vụ công trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên và thuộc thẩm quyền đặt hàng của Ủy ban nhân dân cấp xã” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

7. Quyết định số 54/2026/QĐ-UBND ngày 22/7/2026 ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

8. Quyết định số 55/2026/QĐ-UBND ngày 22/7/2026 quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Hiệu lực thi hành, sự cần thiết, mục đích ban hành và nội dung chủ yếu của các văn bản quy phạm pháp luật

Trên cơ sở thông tin do các sở, ban, ngành Thành phố cung cấp, Sở Tư pháp thông tin về hiệu lực thi hành, sự cần thiết, mục đích ban hành và nội dung chủ yếu của văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành trong tháng 7 năm 2026 như sau:

1. Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND ngày 04/7/2026 quy định về khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường đối với cụm công nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

a) Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15/7/2026.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15; Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15;

- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường; Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp

trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

Cơ sở thực tiễn

Sau khi hợp nhất địa giới hành chính, các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường đối với cụm công nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh của từng địa phương trước đây không còn phù hợp và không có hiệu lực thực hiện trên toàn bộ địa bàn Thành phố. Do đó, việc xây quy định mới là cần thiết nhằm khuyến khích các tổ chức, cá nhân thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường cụm công nghiệp; phân công trách nhiệm cho từng cơ quan liên quan, qua đó tăng cường vai trò quản lý nhà nước đối lĩnh vực môi trường cụm công nghiệp trên địa bàn Thành phố.

Mục đích ban hành

Nhằm tạo ra cơ sở pháp lý kêu gọi các tổ chức, cá nhân bỏ vốn đầu tư các công trình bảo vệ môi trường trong cụm công nghiệp, nhằm giảm bớt gánh nặng kinh phí cho ngân sách nhà nước. Đảm bảo 100% cụm công nghiệp khi đi vào hoạt động phải có đầy đủ các công trình bảo vệ môi trường theo quy định, phục vụ cho các hoạt động sản xuất của cụm công nghiệp, qua đó từng bước giải quyết triệt để tình trạng ô nhiễm môi trường trong các cụm công nghiệp trên địa bàn Thành phố.

c) Nội dung chủ yếu:

Quy định này quy định về khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường đối với cụm công nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Quyết định số 47/2026/QĐ-UBND ngày 13/7/2026 ban hành Quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

a) Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực từ ngày 25/7/2026.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Đề điều số 79/2006/QH11; Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều số 60/2020/QH14; Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14; Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15;

- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự; Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai.

Cơ sở thực tiễn

Sau khi sáp nhập cấp tỉnh, sắp xếp và tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp thì địa giới hành chính, tên gọi và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, địa phương có sự thay đổi. Bên cạnh đó, một số căn cứ pháp lý xây dựng Quyết định số 44/2023/QĐ-UBND ngày 17/10/2023, Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 27/6/2023 và Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 27/11/2024 đã được sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh, thay thế bằng các văn bản mới. Do đó, việc ban hành quy định mới nhằm bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh là cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế và các quy định pháp luật hiện hành.

Mục đích ban hành

Xây dựng cơ sở, căn cứ pháp lý để các cấp, các ngành, tổ chức và cá nhân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai nhằm đảm bảo an toàn về người, công trình và tài sản, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, không làm gia tăng rủi ro thiên tai và phát sinh thiên tai mới.

c) Nội dung chủ yếu:

Quyết định này quy định cụ thể khoản 4 Điều 18a Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 (*được bổ sung bởi khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14*) việc bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực và công trình hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định số 49/2026/QĐ-UBND ngày 16/7/2026 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của khu phố, ấp, thôn, khu dân cư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

a) Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/8/2026.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;

- Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 15/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

Cơ sở thực tiễn

Kể từ ngày 01/7/2025, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 và các Nghị quyết của Trung ương, của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã, các văn bản pháp lý để ban hành quy định liên quan về tổ chức và hoạt động của thôn, ấp, khu phố, khu dân cư đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi nhiều văn bản quy phạm pháp luật mới. Nhằm bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất giữa quy định của địa phương và đảm bảo việc xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại Thành phố Hồ Chí Minh, việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của khu phố, ấp, thôn, khu dân cư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh là thật sự cần thiết và phù hợp với chủ trương thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các khu phố, ấp, thôn, khu dân cư theo Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ.

Mục đích ban hành

- Đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính đồng bộ, thống nhất giữa quy định của địa phương đối với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương ban hành.

- Đảm bảo việc xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động đúng thẩm quyền, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, đảm bảo nguồn lực khi triển khai thực hiện.

c) Nội dung chủ yếu:

Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của khu phố, ấp, thôn, khu dân cư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Đối tượng áp dụng: Khu phố, ấp, thôn, khu dân cư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư; Cộng đồng dân cư tại khu phố, ấp, thôn, khu dân cư, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến

tổ chức và hoạt động của khu phố, ấp, thôn, khu dân cư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định số 50/2026/QĐ-UBND ngày 17/7/2026 ban hành Quy định về quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

a) Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/8/2026.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 146/2025/QH15; Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15; Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13; Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15;

- Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi; Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 74/2026/NĐ-CP ngày 14/3/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ nông nghiệp và môi trường; Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự.

Cơ sở thực tiễn

Sau khi sáp nhập cấp tỉnh, sắp xếp và tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp thì địa giới hành chính (*tăng quy mô cấp xã và không tổ chức chính quyền cấp huyện*), tên gọi và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, địa phương có sự thay đổi, dẫn đến các Quyết định trước sáp nhập không còn phù hợp. Bên cạnh đó, một số căn cứ pháp lý xây dựng Quyết định nêu trên hiện nay đã được sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh, thay thế bằng các văn bản mới. Do đó, việc xây dựng và ban hành Quyết định Quy định về quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh sau sắp xếp đơn vị hành chính, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp là cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế và các quy định pháp luật hiện hành.

Mục đích ban hành

- Đảm bảo quản lý, sử dụng, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi được đồng bộ, thống nhất, phát huy tối đa mục tiêu, nhiệm vụ của công trình phục vụ đa mục tiêu, đa giá trị của công trình thủy lợi, đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất và phát triển nông nghiệp, dân sinh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

- Tăng cường trách nhiệm các Sở, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã trong quản lý, khai thác và bảo vệ an toàn công trình; nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng

công trình gắn với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh nguồn nước và thích ứng với biến đổi khí hậu.

c) Nội dung chủ yếu:

Quyết định này quy định về công tác quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; phân cấp quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi cho Ủy ban nhân dân cấp xã đối với các công trình thủy lợi được đầu tư hoàn toàn bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước hoặc một phần nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Quyết định số 51/2026/QĐ-UBND ngày 18/7/2026 quy định về phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

a) Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 18/7/2026 đến ngày 28/02/2027, trừ các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 75 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Cơ sở thực tiễn

Giúp phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ (*cơ quan chuyên môn của Thành phố về hoạt động khoa học và công nghệ*) trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật, tạo sự chủ động trong việc ủy quyền cho UBND xã thực hiện các thủ tục trên trong thời gian tới (*đối với các UBND xã hoàn thiện về cơ sở hạ tầng, về chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo được việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ liên quan đến các thủ tục hành chính liên quan*), góp phần sử dụng hiệu quả nguồn lực của Thành phố, phát huy tính chủ động, sáng tạo, góp phần ổn định chính trị, thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Việc phân cấp không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính mới, không làm phát sinh thêm các biểu mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 133/2025/NĐ-CP.

Mục đích ban hành

- Đảm bảo công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ được thực hiện xuyên suốt, liên tục tại một đầu mối. Giúp cắt giảm bước trung gian, rút ngắn thời gian luân chuyển hồ sơ từ cơ quan tham mưu (Sở) đến cơ quan có thẩm

quyền quyết định (Ủy ban nhân dân Thành phố), nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, đáp ứng kịp thời nhu cầu của các cá nhân, tổ chức về hoạt động khoa học và công nghệ.

- Hiện nay, khối lượng công việc của Ủy ban nhân dân Thành phố là rất lớn và mang tính chất đa ngành, thực hiện phân cấp sẽ giảm bớt số đầu việc cho Ủy ban nhân dân Thành phố, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý chặt chẽ, đúng quy định trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn Thành phố, phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cơ quan chuyên môn trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn theo quy định của pháp luật, giải quyết thủ tục hành chính nhanh chóng, hiệu quả, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn; xây dựng và phát triển Thành phố ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

c) Nội dung chủ yếu:

Quyết định này quy định việc Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp thẩm quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết một số nhiệm vụ trong lĩnh vực khoa học và công nghệ theo quy định từ Điều 4 đến Điều 14 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Quyết định số 53/2026/QĐ-UBND ngày 22/7/2026 phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã thẩm quyền định giá cụ thể “Dịch vụ công trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên và thuộc thẩm quyền đặt hàng của Ủy ban nhân dân cấp xã” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

a) Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực từ ngày 22/7/2026.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 140/2025/QH15;

- Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025.

Cơ sở thực tiễn

Khi thực hiện giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và hạ tầng kỹ thuật cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, thì Ủy ban nhân dân cấp xã là cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cung cấp các dịch vụ: quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; quản lý công viên, trồng và chăm sóc cây xanh, hoa cảnh; chiếu

sáng công cộng; thoát nước đô thị và khu dân cư nông thôn. Theo quy định hiện hành, Ủy ban nhân dân cấp xã phải trình phương án giá đặt hàng cho Sở Xây dựng thẩm định và trình Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định giá. Quy trình này mất nhiều thời gian, làm kéo dài tiến độ phê duyệt giá dịch vụ, ảnh hưởng đến việc ký kết, triển khai thực hiện hợp đồng đặt hàng và thanh toán kinh phí, nhất là đối với các dịch vụ công có tính chất thường xuyên, liên tục và yêu cầu xử lý điều chỉnh phương án giá kịp thời theo tình hình thực tế tại địa bàn.

Do đó, việc phân cấp thẩm quyền định giá cho Ủy ban nhân dân cấp xã là phù hợp với yêu cầu thực tiễn, nhằm rút ngắn quy trình, bảo đảm tính kịp thời, linh hoạt trong điều hành và nâng cao trách nhiệm của chính quyền cơ sở.

Mục đích ban hành

- Cụ thể hóa chủ trương phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và yêu cầu cải cách hành chính tại địa phương. Nâng cao tính chủ động, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý, đặt hàng và quyết định giá dịch vụ công trên địa bàn; bảo đảm việc xác định giá sát với điều kiện thực tế từng khu vực.

- Rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, đơn giản hóa quy trình thủ tục, bảo đảm tính kịp thời trong ký kết hợp đồng, triển khai thực hiện và thanh toán kinh phí, tránh gián đoạn cung ứng dịch vụ công thiết yếu. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, thông qua việc gắn thẩm quyền quyết định với trách nhiệm quản lý trực tiếp tại cơ sở, đồng thời bảo đảm công khai, minh bạch và đúng quy định pháp luật. Giảm tải cho cơ quan cấp thành phố, tập trung nguồn lực thực hiện chức năng quản lý vĩ mô, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn chuyên môn thay vì trực tiếp xử lý toàn bộ hồ sơ định giá.

c) Nội dung chủ yếu:

Quyết định này quy định việc phân cấp thẩm quyền định giá cụ thể đối với các dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên, thuộc thẩm quyền đặt hàng của Ủy ban nhân dân cấp xã và thực hiện theo phương thức đặt hàng trên địa bàn Thành phố, bao gồm: Dịch vụ quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Dịch vụ quản lý công viên, trồng và chăm sóc cây xanh, hoa cảnh vỉa hè, đường phố, dải phân cách, vòng xoay; Dịch vụ chiếu sáng công cộng; Dịch vụ thoát nước đô thị và khu dân cư nông thôn.

7. Quyết định số 54/2026/QĐ-UBND ngày 22/7/2026 ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

a) Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực từ ngày 02/8/2026.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15; Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11; Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13; Luật Tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13; Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14; Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15; Luật Lưu trữ số 33/2024/QH15; Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15; Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân số 91/2025/QH15;

- Nghị định số 113/2025/NĐ-CP ngày 03/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ; Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025 của Chính phủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị.

Cơ sở thực tiễn

Các văn bản quy phạm pháp luật mới bắt đầu có hiệu lực thi hành như Luật Lưu trữ số 33/2024/QH15; Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025 của Chính phủ quy định về kết nối chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị, trong đó có nhiều nội dung mới tập trung quy định chặt chẽ hơn về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan nhà nước, nhằm đẩy mạnh xây dựng Chính phủ số, nhấn mạnh việc chuẩn hóa dữ liệu theo Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, sử dụng nền tảng chia sẻ và điều phối dữ liệu; đồng thời, việc sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh gây khó khăn trong quá trình áp dụng, không thống nhất về thời gian, về chia sẻ kết nối, nhiệm vụ chính quyền 2 cấp... Do đó, cần thiết ban hành, áp dụng thống nhất một quy chế về thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Mục đích ban hành

Thiết lập cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ, thống nhất đúng quy định của pháp luật. Nâng cao vai trò quản lý nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thực hiện việc thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ, kết nối, bảo mật và sử dụng thông tin, dữ liệu, cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

c) Nội dung chủ yếu:

Quy chế này quy định việc thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu, cơ sở dữ liệu về đất đai, tài nguyên nước, địa chất và khoáng sản, môi trường, khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu, đo đạc và bản đồ, viễn thám, tài nguyên môi trường biển và hải đảo (*sau đây gọi chung là thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường*); cơ chế phối hợp, kết nối, chia sẻ, tích hợp, đồng bộ thông tin, dữ liệu, cơ sở

dữ liệu tài nguyên và môi trường; việc kết nối, tích hợp, đồng bộ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; trách nhiệm và quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu, cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Trường hợp thông tin, dữ liệu có chứa dữ liệu cá nhân thì việc xử lý, khai thác, chia sẻ, cung cấp phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

8. Quyết định số 55/2026/QĐ-UBND ngày 22/7/2026 quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

a) Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/8/2026.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Đường bộ số 35/2024/QH15; Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

- Nghị định số 151/2024/NĐ-CP ngày 15/11/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Cơ sở thực tiễn

Trước đây, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (cũ) đã có Quyết định số 71/2010/QĐ-UBND ngày 17/9/2010 Ban hành Quy định về quản lý, sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn thành phố theo quy định của Luật Giao thông đường bộ năm 2008, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương (cũ) có Quyết định số 73/2009/QĐ-UBND ngày 12/11/2009 ban hành quy định sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Qua rà soát, các quy định nêu trên đã không còn phù hợp với quy định tại Điều 47 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Mục đích ban hành

- Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, được quy định tại Khoản 2 Điều 47 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 và quy định pháp luật hiện hành.

- Tổ chức thực hiện theo Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh.

c) Nội dung chủ yếu:

Quy định về việc sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ (*trừ xe lăn dùng cho*

người khuyết tật và xe vật nuôi kéo) để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Trên đây là Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành trong tháng 7 năm 2026, Sở Tư pháp Thành phố xin thông báo./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân Thành phố (để báo cáo);
- Giám đốc Sở Tư pháp (để báo cáo);
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Thành viên HĐPHPBGDPL Thành phố;
- Các PCM, ĐVTT Sở;
- Cổng Thông tin điện tử Thành phố (để đăng tải);
- Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, PBGDPL (Hoàng).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Thị Hồng Hạnh